

# Kinh CaHyNa



Một hôm, Phật đến nước Xá Vệ, vườn ông Cấp Cô Độc tại Thắng Lâm. Khi ấy tôn giả A Na Luật Đà cũng ở Xá Vệ trên núi Ta La La.

Sáng sớm tôn giả A Na Luật Đà đắp y mang bát vào thành khát thực. Gặp tôn giả Anan cũng vào thành khát thực, liền bảo : “Hiền giả Anan nên biết, ba y vải thô của tôi đã rách hết. Hiền giả nên thỉnh các Tỳ-kheo vì tôi may y”.

Tôn giả Anan lặng thỉnh nhận lời. Khất thực rồi và thọ trai xong, xếp dọn y bát, rửa tay chân sạch, tọa cụ vắt trên tay, cầm chìa khóa đi khắp các phòng, tôn giả Anan thỉnh các Tỳ-kheo : “Chư tôn đến núi Ta La La vì tôn giả A Na Luật Đà may y”.

Thế Tôn thấy tôn giả Anan tay cầm chìa khóa đi khắp các phòng, hỏi biết duyên cớ, bảo rằng : “Anan, sao ông không thỉnh Như Lai vì Tỳ-kheo A Na Luật Đà may y ?”

Tôn giả Anan chấp tay hướng Phật bạch : “Cúi mong Thế Tôn đến núi Ta La La vì tôn giả A Na Luật Đà may y”.

Thế Tôn lặng thỉnh nhận lời.

Khi ấy ở núi Ta La La có Thế Tôn và 800 Tỳ-kheo chung họp. Tôn giả Mục Kiền Liên bày vai áo bên phải, chấp tay hướng Phật bạch : “Cúi mong Thế Tôn và các Tỳ-kheo cùng trải vải ra cắt hết rồi may kết lại”.

Chỉ trong một ngày may xong ba lá y. Thế Tôn bảo A Na Luật Đà : « Ông vì các Tỳ-kheo nói pháp Cahyna. Tôi nay đau lưng muốn nghỉ một chút”.

Thế Tôn xếp y Uất-đa-la-tăng trải trên sàn, cuốn y Tăng-già-lê làm gối, nằm nghiêng bên mặt, hai chân chồng lên nhau, khởi tướng quang minh, chánh trí chánh niệm.

Tôn giả A Na Luật Đà bảo các Tỳ-kheo :

Chư hiền ! Tôi xưa chán sanh già bệnh chết, khóc than buồn thảm, muốn đoạn nhóm khổ lớn này. Tôi khởi xét : Tại gia rất chật hẹp là chỗ trần lao. Xuất gia học đạo quang minh rộng lớn. Ở nhà đã bị xiềng xích lại không được trọn đời tu phạm hạnh. Ta nên bỏ tài vật ít và tài vật nhiều, bỏ thân thuộc nhỏ và gia tộc lớn. Cạo bỏ râu tóc, mặc áo cà sa, chí tín bỏ nhà, không nhà học đạo.

**Chư hiền ! Tôi bỏ dòng quý tộc, xuất gia học đạo, thọ giới Tỳ-kheo, gìn giữ giới luật, nhiếp phục uy nghi. Thấy tội nhỏ bằng mảy lông cũng ôm lòng lo sợ.**

**1- Chư hiền ! Tôi lia sát sanh, đoạn sát sanh, dẹp bỏ dao gậy, có hổ thẹn, có từ bi, làm lợi ích tất cả cho đến loài côn trùng. Tôi đối với sát sanh đã dẹp sạch tâm ấy.**

**2- Chư hiền ! Tôi lia trộm cắp, dứt trộm cắp. Người ta cho sau mới lấy, ưa người ta cho rồi mới lấy. Thường bá thí, vui vẻ không lẫn tiếc, không trông người đền đáp. Tôi đối với trộm cắp đã dẹp sạch tâm ấy.**

**3- Chư hiền ! Tôi lia hạnh nơ nhớp, dứt hạnh nơ nhớp, siêng tu hạnh thanh bạch, tinh tấn tu diệu hạnh. Trong sạch, lia dục, đoạn dâm dục. Tôi đối với hạnh nơ nhớp đã dẹp sạch tâm ấy.**

**4- Chư hiền ! Tôi lia nói dối, dứt nói dối, nói lời chân thật, ưa lời chân thật. Tâm thành thật không biến đổi, tôi không phụ lòng tin của mọi người, không lừa thế gian. Tôi đối với nói dối đã dẹp sạch tâm ấy.**

**5- Chư hiền ! Tôi lia nói hai lưỡi, dứt nói hai lưỡi. Không nghe kia nói đây, muốn phá hoại kia. Không nghe đây nói kia, muốn phá hoại đây. Người ly muốn cho hợp, người hợp thì vui mừng. Không có bè đảng, không ưa bè đảng, không khen bè đảng. Tôi đối với nói hai lưỡi đã dẹp sạch tâm ấy.**

**6- Chư hiền ! Tôi lia nói thô ác, dứt nói thô ác. Nói thô ác nghe trái tai. Người không vui, người không ưa. Khiến người khổ não, không được an định. Tôi chỉ dùng lời hòa nhã mềm mỏng. Người nghe vừa tai hợp ý vui vẻ. Lời nói rõ ràng không để nghi ngờ sợ hãi. Người nghe an tâm. Tôi đối với nói thô ác đã dẹp sạch tâm ấy.**

**7- Chư hiền ! Tôi lia nói thêu dệt, dứt nói thêu dệt, nói đúng thời, đúng sự thật, không thêm không bớt, không cố ý thay đổi màu sắc và ý nghĩa của sự việc. Tôi đối với nói thêu dệt đã dẹp sạch tâm ấy.**

**8- Chư hiền ! Tôi lia kinh doanh, dứt kinh doanh. Bỏ cân lượng đong đấu, không nhận hàng hóa, không tính toán. Không vì lợi mà lừa dối người. Tôi đối với kinh doanh đã dẹp sạch tâm ấy.**

**9- Chư hiền ! Tôi lia nhận quả phụ gái trẻ, dứt nhận quả phụ gái trẻ. Tôi đối với nhận quả phụ gái trẻ đã dẹp sạch tâm ấy.**

**10- Chư hiền ! Tôi lia nuôi tôi tớ, dứt nuôi tôi tớ. Tôi đối với nuôi tôi tớ đã dẹp sạch tâm ấy.**

**11- Chư hiền ! Tôi lia nuôi heo gà, dứt nuôi heo gà. Tôi đối với nuôi heo gà đã dẹp sạch tâm ấy.**

**12- Chư hiền ! Tôi lia nuôi voi ngựa trâu dê, dứt nuôi voi ngựa trâu dê. Tôi đối với sự nuôi voi ngựa trâu dê đã dẹp sạch tâm ấy.**

13- Chư hiền ! Tôi lìa làm ruộng mua bán, dứt làm ruộng mua bán. Tôi đối với làm ruộng mua bán đã dẹp sạch tâm ấy.

14- Chư hiền ! Tôi lìa trồng rẫy đậu bắp, dứt trồng rẫy đậu bắp. Tôi đối với sự trồng rẫy đậu bắp đã dẹp sạch tâm ấy.

15- Chư hiền ! Tôi lìa uống rượu, dứt uống rượu. Tôi đối với uống rượu đã dẹp sạch tâm ấy.

16- Chư hiền ! Tôi lìa giường cao rộng lớn, dứt tâm ưa thích giường cao rộng lớn. Tôi đối với giường cao rộng lớn đã dẹp sạch tâm ấy.

17- Chư hiền ! Tôi lìa mang tràng hoa chuỗi anh lạc xoa hương dôi phần, dứt mang tràng hoa chuỗi anh lạc xoa hương dôi phần. Tôi đối với mang tràng hoa chuỗi anh lạc xoa hương dôi phần đã dẹp sạch tâm ấy.

18- Chư hiền ! Tôi lìa ca múa hát xướng và đi xem nghe, dứt ca múa hát xướng và đi xem nghe. Tôi đối với ca múa hát xướng và đi xem nghe đã dẹp sạch tâm ấy.

19- Chư hiền ! Tôi lìa nhận tiền bạc của báu, dứt nhận tiền bạc của báu. Tôi đối với nhận tiền bạc của báu đã dẹp sạch tâm ấy.

20- Chư hiền ! Tôi lìa ăn quá ngộ, dứt ăn quá ngộ. Ngày ăn một bữa, không ăn tối, học ăn đúng giờ. Tôi đối với ăn quá ngộ đã dẹp sạch tâm ấy.

- II -

Chư hiền ! Tôi đã thành tựu nhóm giới này, học biết đủ. Mặc đủ để che thân, ăn đủ để nuôi sống. Không quyến luyến vật gì khác ngoài y bát như chim nhạn chỉ cần cập cánh.

- III -

Chư hiền ! Tôi đã thành tựu Thánh giới và ít muốn biết đủ, lại học giữ gìn sáu căn. Niệm niệm hộ sáu căn. Thường hằng chánh niệm. Mắt thấy sắc không nhận tướng, không thọ mùi vị, lìa tham sân si. Giữ gìn tai mũi lưỡi thân cũng thế. Ý biết pháp không nhận tướng, không thọ mùi vị, lìa tham sân si. Vì cầu chánh niệm giữ gìn sáu căn.

- IV -

Chư hiền ! Tôi đã thành tựu Thánh giới, thiếu dục tri túc, giữ gìn sáu căn, lại học chánh tri. Ra vào khéo quán, ghi nhận rõ ràng, co duỗi cúi ngược, nghi dung chậm rãi. Từ tốn khoan thai đáp y cầm bát. Đi đứng nằm ngồi, ngủ thức nói nín, sáng suốt chánh tri.

- V -

Chư hiền ! Tôi đã thành tựu Thánh giới, ít muốn biết đủ, nghiêm hộ sáu căn, ra vào chánh tri. Nay tu thiền định để dẹp tận gốc ngũ cái.

**Chư hiền ! Tôi tìm nơi vắng vẻ, gốc cây nghĩa địa, trái tọa cụ ngồi kết già, lưng thẳng, chánh niệm, dứt trừ tham, sân, hôn trầm, tán loạn, nghi hối. Vì ngũ cái tăng nhiễm ô, khiến tuệ kém yếu. Tôi lìa dục, lìa pháp ác, được tứ thiên, thành tựu tự tại.**

**- VI -**

**1- Chư hiền ! Tâm định như thế, thanh tịnh không như uế, mềm mại không nóng bức, khéo trụ tâm bất động, tôi chứng như ý túc trí thông.**

Tôi được vô lượng như ý túc nghĩa là có thể phân một thân thành nhiều thân, nhiều thân hợp làm một thân. Đi qua vách đá như đi trong hư không, đi trong lòng đất như lặn dưới nước, đi trên nước như đi trên đất, đi trong hư không như chim bay. Thân cao đến Phạm Thiên, tôi tới được cả mặt trời mặt trăng.

**2- Chư hiền ! Tâm định như thế, thanh tịnh không như uế, mềm mại không nóng bức, khéo trụ tâm bất động, tôi học chứng thiên nhĩ trí thông. Nghe tiếng trời người, phi nhân, gần xa, diệu và chẳng diệu.**

**3- Chư hiền ! Tâm định như thế, thanh tịnh không như uế, mềm mại không nóng bức, khéo trụ tâm bất động, tôi học chứng tha tâm trí thông.**

Biết như thật tâm hành của chúng sanh : có dục không dục, có sân không sân, có si không si, có như uế không như uế, có giải thoát không giải thoát, quảng đại hay hẹp hòi, cao thượng hay ti tiện, an định hay tán loạn, mỗi mỗi đều rõ biết như thật.

**4- Chư hiền ! Tâm định như thế, thanh tịnh không như uế, mềm mại không nóng bức, khéo trụ tâm bất động, tôi học chứng túc mạng trí thông.**

Biết được những việc nhiều kiếp đã qua. Một đời, hai đời, trăm đời, ngàn đời, kiếp thành kiếp hoại, vô lượng kiếp thành hoại. Tôi thấy được chúng sanh kia ở những đời trước, họ tên, sanh sống, ăn uống, đạo phàm, cho đến chết kia sanh đây, chết đây sanh kia, mỗi mỗi tôi đều thấy rõ.

Phàm đã có hành thì có tướng mạo, tôi tự biết những đời trước của mình, họ tên, ăn uống, thọ mạng cũng thế.

**5- Chư hiền ! Tâm định như thế, thanh tịnh không như uế, mềm mại không nóng bức, khéo trụ tâm bất động, tôi học chứng sanh tử trí thông.**

Thiên nhãn thấy đúng như sự thật : chúng sanh này thân hành ác, khẩu ý ác, chê bai Thánh nhân, tà kiến, tạo nghiệp tà kiến, mệnh chung sanh về địa ngục ngã quỷ bàng sanh. Chúng sanh kia thân hành thiện, khẩu ý thiện, chánh kiến, thành tựu nghiệp chánh kiến, mệnh chung sanh về cõi trời cõi người, hưởng các phước báo.

**6- Chư hiền ! Tâm định như thế, thanh tịnh không như uế, mềm mại không nóng bức, khéo trụ tâm bất động, tôi học chứng lậu tận trí thông.**

**Tôi biết khổ, khổ tập, khổ diệt, khổ diệt đạo. Tôi biết lậu, lậu tập, lậu diệt, lậu diệt đạo. Mỗi mỗi đều thấy biết đúng như sự thật. Giải thoát dục lậu, hữu lậu, vô minh lậu. Trí tuệ giải thoát tỏ biết nhân sanh tử đã hết, phạm hạnh đã lập, việc làm đã xong.**

**Chư hiền ! Các Tỳ-kheo phạm giới, phá giới, giới thiếu, giới lủng, giới nhờn, giới đen tối, không có giới để nương đứng, để làm cây thang mà mong lên lầu vô thượng huệ, vào chánh pháp điện, trợn không thể được. Ví như áp Thâu Lô Tra có nhà lầu cao đẹp, có cây thang nhiều nấc. Ai muốn lên lầu không từ nấc thang thứ nhất đi dần lên, ắt không thể được.**

**Chư hiền ! Tôi nương nơi giới, đứng nơi giới, dùng giới làm cây thang lên nhà vô thượng huệ, ở lầu chánh pháp, chỉ dùng ít phương tiện là xem được cả ngàn thế giới. Như người mắt sáng đứng trên lầu cao nhìn xuống dưới đường, dễ dàng thấy rõ cả gần lẫn xa.**

**Chư hiền ! Vua quan mỗi khi dùng voi lớn chuyên chở châu báu, phải dùng lá đa-la che đậy. Cũng thế, tôi chẳng dám phô trương thần thông. Nhưng đối với sáu trí thông tôi đã chứng, các Tỳ-kheo có chỗ nào nghi ngờ, cần hỏi. Tôi sẵn sàng vui vẻ giải thích.**

**Tôn giả Anan tiếp lời : “Hôm nay tại núi Ta La La, đức Thế Tôn và 800 Tỳ-kheo nhóm họp vì tôn giả A Na Luật Đà may y. Đối với sáu trí thông, có ai còn nghi ngờ nên hỏi, tôn giả sẽ đáp cho. Riêng tôi trong thời gian dài chung sống, tôi đã dùng tâm biết tâm của tôn giả. Đúng như lời Ngài đã nói, cây thang năm nấc quả đã đưa đến đại như ý túc, đại oai đức, đại oai thần”.**

**Đức Thế Tôn cũng ngồi dậy ấn chứng.**

**– Lành thay ! Lành thay ! A Na Luật Đà, ông đã nói pháp Cahyna cho các Tỳ-kheo nghe. Nay A Na Luật Đà, ông nên thường thường nói pháp Cahyna như thế cho các Tỳ-kheo nghe.**

**Này các Tỳ-kheo, hãy vâng thọ Cahyna pháp, đọc tụng tu tập Cahyna pháp, khéo giữ gìn Cahyna pháp. Vì Cahyna pháp là căn bản phạm hạnh, đưa đến giác, đưa đến Niết-bàn. Ai đã cạo bỏ râu tóc, mặc áo cà sa, chí tín xuất gia học đạo, hãy khéo vâng thọ Cahyna pháp. Vì như thế sẽ được như A Na Luật Đà, có đại như ý túc, đại oai đức, đại phước lực, đại oai thần. Ta không thấy quá khứ có Tỳ-kheo nào may y như A Na Luật Đà. Ta không thấy hiện tại có Tỳ-kheo nào may y như A Na Luật Đà. Ta không thấy vị lai có Tỳ-kheo nào may y như A Na Luật Đà. Thế Tôn và 800 Tỳ-kheo đồng nhóm một chỗ để vì may y (là một bằng chứng A Na Luật Đà đã thật sống với Cahyna pháp và đã thành công nên được sự ưu ái của tất cả Thầy và bạn).**

**Đức Phật nói xong, tôn giả A Na Luật Đà và các Tỳ-kheo hoan hỷ phụng hành.**